TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN NAM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2022/QĐST – HNGĐ	*Thuận Nam, ngày 19 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 179/2022/TLST – HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn; nuôi con chung", giữa.

Nguyên đơn: Ông Phan Hoài V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn Lạc Ng 2, xã Cà N, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Bà Võ Thị Thanh Ú, sinh năm 2000.

Địa chỉ: thôn Lạc T 1, xã Phước D, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Hoài V và bà Võ Thị Thanh Ú.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Phan Hoài V và bà Võ Thị Thanh Ú tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Võ Thị Thanh Ú trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Phan Gia Nh, sinh ngày 21 – 10 – 2019. Hiện nay con chung đang ở với bà Võ Thị Thanh Ú. Ông Phan Hoài V đồng ý tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng

6.000.000 đồng (bằng chữ: Sáu triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 12 năm 2022, đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động tự túc được.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: 01 căn nhà cấp 4 diện tích khoảng 101 m2 và nội thất, đồ dùng sinh hoạt, ông Phan Hoài V và bà Võ Thị Thanh Ú, tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Nợ ông Nguyễn Văn H số tiền 50.000.000 đồng *(bằng chữ: Năm mươi triệu đồng)* là chủ ghe ở tỉnh Quảng Ng, tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Phan Hoài V đồng ý chịu 300.000 đồng *(bằng chữ: Ba trăm nghìn)* đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(bằng chữ: Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001512 ngày 30 – 11 – 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Ông Phan Hoài V đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

"...Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- CCTHADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã Phước D (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long